

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Số: 73/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

B, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Thu H**, sinh năm 1981. Có hộ khẩu thường trú và ở tại: số 4 đường 19 P, quận B, thành phố H (Nay là số 8 ngõ 107 đường P, quận B, thành phố H). Hiện ở tại: số 1 ngõ 88 đường A, phường P, quận B, thành phố H.

- Bị đơn: Ông **Phan Việt H**, sinh năm 1972. Có hộ khẩu thường trú và ở tại: số 4 đường 19 P, quận B, thành phố H (Nay là số 8 ngõ 107 phường P, quận B, thành phố H).

Căn cứ vào khoản 4 điều 147; điều 212; điều 213 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Bà Lâm Thị Thu H và ông Phan Việt H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 11 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố H (Giấy công nhận kết hôn số 87, quyển số 14), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lâm Thị Thu H và ông Phan Việt H.

II- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Ông bà có 03 người con chung là:

- Phan Thị Hương L, sinh ngày: 19/12/2001
- Phan Thùy D, sinh ngày: 02/02/2011
- Phan Thùy D, sinh ngày: 02/02/2011

Chị L đã trưởng thành nên ở với ai là quyền của chị L, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà để ông Phan Việt H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Thùy D và cháu Phan Thùy D; bà Lâm Thị Thu H cấp dưỡng nuôi các con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con chung trưởng thành (trên 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Lâm Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: bà H và ông H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về khoản nợ chung: bà H và ông H xác nhận không có. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

III. Về án phí ly hôn sơ thẩm: bà Lâm Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng; bà H tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng còn lại theo biên lai thu số 0001103 ngày 28/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, H.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố H;
- VKSND Quận B ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương